

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **37/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: **20-01-2022**

V/v: “*Ly hôn, nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Trung Úy**

Bà **Nguyễn Thị Luận**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Luân** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày **20** tháng **01** năm **2022**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số **335/2021/TLST-HNGĐ** ngày **05/10/2021** về “*Ly hôn, nuôi con*”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **145/2021/QĐXXST-HNGĐ** ngày **16** tháng **12** năm **2021** và Quyết định hoãn phiên tòa số **04/2022/QĐHPT-ST** ngày **06/01/2022** giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị Diệu H**, sinh năm **1989**

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Số **130** khu phố **T**, phường **ĐB**, thị xã **TS**, tỉnh **Bắc Ninh**.

* **Bị đơn:** Anh **Đỗ Hùng V**, sinh năm **1987**

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: thôn **U**, xã **LD**, huyện **C**, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên tòa:

+ Chị **Nguyễn Thị Diệu H** vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh **Đỗ Hùng V** vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - Chị Nguyễn Thị Diệu H trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Đỗ Hùng V kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường DB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh ngày 28/03/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại số 130 khu phố T, phường DB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh.

Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Tháng 6/2020 anh V đưa ra nhiều lý do và bảo chị đi vay tiền để anh V trả nợ. Do chị không biết nguyên nhân anh V cần tiền sử dụng vào việc gì nên vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng. Từ tháng 02/2021 anh V về nhà bố mẹ đẻ tại thôn U, xã LD, huyện C, Thành phố Hà Nội và sinh sống tại đó cho đến nay. Từ khi anh V về nhà bố mẹ đẻ, anh V không về thăm mẹ con chị. Trong thời gian ly thân chị có về nhà anh V một lần để thăm bố mẹ anh V. Nay, chị nhận thấy tình cảm không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Hùng V để cả hai ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị và anh Đỗ Hùng V có 01 con chung là cháu Đỗ Ngọc A, sinh ngày 06/9/2009 hiện cháu đang ở cùng chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi cháu Ngọc A vì cháu vẫn ở với chị và đang đi học ổn định tại Bắc Ninh. Trong thời gian ly thân, anh V có nhắn tin hỏi thăm con nhưng không về thăm con và không cung cấp tiền nuôi con. Nếu chị được nuôi con, chị không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hiện chị đi làm cho Công ty cổ phần thiết bị đo điện E tại huyện TD, tỉnh Bắc Ninh và thu nhập bình quân của chị khoảng 14.500.000 đồng/ tháng nên đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Chị không yêu cầu giải quyết.

** Bị đơn – Anh Đỗ Hùng V:* Đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng, nhưng anh V không có quan điểm trình bày trước yêu cầu khởi kiện của chị H.

** Chị Đỗ Thị Huyền Trang – em gái của anh Đỗ Hùng V trình bày:* Chị H và anh V sau khi kết hôn chủ yếu chung sống tại thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh, chị biết vợ chồng anh V có mâu thuẫn nhưng cụ thể mâu thuẫn như thế nào thì chị không biết. Hiện anh V đang sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn U, xã LD, huyện C, chị nhận thay các bản bản tố tụng của Tòa án và sẽ có trách nhiệm giao lại cho anh V.

Tại phiên tòa:

Chị Nguyễn Thị Diệu H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh Đỗ Hùng V. Về con chung: Chị H giữ nguyên nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Đỗ Hùng V vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố Tụng Dân sự; Các đương sự: Chị Nguyễn Thị Diệu H đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án; anh Đỗ Hùng V chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Diệu H và cho chị H được ly hôn anh Đỗ Hùng V; *về con chung:* Giao cháu Đỗ Ngọc A, sinh ngày 06/9/2009 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con ; *về tài sản chung, công nợ, công sức:* Không xem xét; *Về án phí:* Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Đỗ Hùng V có hộ khẩu thường trú và hiện cư trú tại: xã LD, huyện C, Thành phố Hà Nội. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, việc giải quyết vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện C, TP Hà Nội.

Anh Đỗ Hùng V vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh V vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Diệu H kết hôn với anh Đỗ Hùng V năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường DB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh nên hôn nhân giữa chị H và anh V là hợp pháp. Quá trình chung sống,

chị H nhận thấy vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm sống và vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2021. Nay chị H xin ly hôn với anh V để ổn định cuộc sống.

Xét thấy: Chị H và anh V đã ly thân được một thời gian tương đối dài, trong thời gian ly thân cả hai đều không có giải pháp cải thiện quan hệ vợ chồng. Tình cảm vợ chồng để đoàn tụ, cùng nhau xây dựng hạnh phúc cần có sự mong muốn từ hai phía (chị H và anh V). Nay chị H cương quyết xin ly hôn. Bản thân anh V không thể hiện quan điểm, không đến Tòa án làm việc nên cần xác định tình cảm giữa chị H và anh V là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H và cho chị H được ly hôn anh V để cả hai ổn định cuộc sống.

[2.2] *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Diệu H và anh Đỗ Hùng V có 01 con chung là cháu Đỗ Ngọc A, sinh ngày 06/9/2009. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi cháu Ngọc A, cháu Ngọc A có nguyện vọng muốn được ở với mẹ. Cháu Ngọc A hiện đang do chị H nuôi dưỡng và để ổn định trong sinh hoạt và học tập của cháu nên cần giao cháu Ngọc A cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Ngọc A đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Hùng V có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[2.3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của chị H và không trái quy định của pháp luật nên cần chấp nhận. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V cho đến khi các bên có yêu cầu.

[2.4] *Về tài sản chung, công sức, công nợ chung:* Không xem xét.

[2.5] *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Diệu H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 227, 228, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Diệu H và cho chị Nguyễn Thị Diệu H được ly hôn với anh Đỗ Hùng V.

[2]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Diệu H và anh Đỗ Hùng V có 01 con chung là cháu Đỗ Ngọc A, sinh ngày 06/9/2009.

Giao cháu Đỗ Ngọc A cho chị Nguyễn Thị Diệu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Đỗ Ngọc A đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Đỗ Hùng V có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V cho đến khi các bên có yêu cầu.

[4]. Về tài sản, công nợ chung, công sức: Không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Diệu H phải chịu **300.000** đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Nguyễn Thị Diệu H đã nộp **300.000** đồng (*theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0075347 ngày 30 tháng 9 năm 2021*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, Thành phố Hà Nội.

[6]. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Diệu H và anh Đỗ Hùng V có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND Tp Hà Nội;
- VKSND huyện C,
- CC.THA DS huyện Chương Mỹ;
- UBND phường DB, thị xã TS, tỉnh Bắc Ninh
(Số 03/2019);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hoàng Long